

Số: /2025/NQ-HĐND Điện Biên, ngày tháng năm 2025
(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị

thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh số /BC-KTNS ngày tháng 7 năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.
4. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị từ nguồn chi thường xuyên thuộc ngân sách cấp tỉnh.

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

d) Đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh thực hiện theo Quy định số 31-QĐ/TU ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hoá, dịch vụ

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hoá, dịch vụ từ nguồn chi thường xuyên thuộc ngân sách cấp tỉnh.

a) Đối với nhiệm vụ thuê hàng hoá, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ thuê hàng hoá, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ thuê hàng hoá, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

d) Đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hoá, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh thực hiện theo Quy định số 31-QĐ/TU ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hoá, dịch vụ từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh.

a) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 02 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ đến dưới 02 tỷ đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I); cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở

rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Hai mươi một thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương